

*Depot legal  
Hanoi le 24-3-27*

# 三元詩集

## TAM-NGUYÊN THI-TẬP

INDO-CHINOIS  
80  
116

BIBLIOTHÈQUE  
XUẤT BẢN TẠI  
PHÚC-VĂN HIỆU  
HANOI

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
No 6202

HANOI — 93, Phố Hàng Gai, 93 — HANOI

Giá bán : 0\$20



In và giữ bản-quyền

1927

IN TẠI NHÀ IN THỤY-KÝ

98, Phố Hàng Gai,

HANOI

(C.)

Nom d'auteur.....".....

Titre de l'ouvrage Tam-nghuyên thi tập  
(Recueil de poésies de ~~thi~~ Tam-nghuyên  
Yên-dô<sup>2</sup>)

Poème

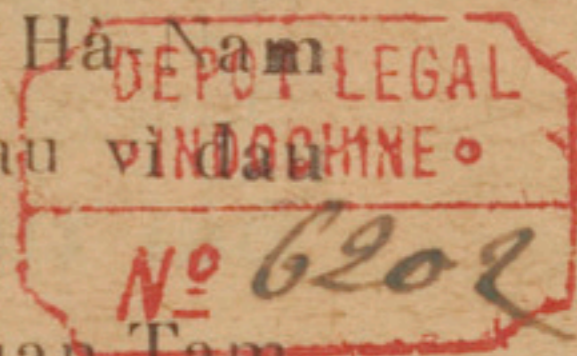
Hanoi  
Thuy Ký  
1927

# SỰ TÍCH ÔNG TAM NGUYÊN

Quan Tam-Nguyên tên là Nguyễn-văn-Thắng, người làng An-đồ huyện Nam-Xương, tỉnh Hà Nam ngài xuất-chính làm đến Tuần-Phủ, về sau mất nặng, ngài cáo về chí-sĩ.

Khi ngài còn làm học trò, cùng mấy quan Tam-Nguyên Vi-Xuyên Trần-Bích-Sơn cùng học Quan-Hoàng-Giáp Tam-đăng Phạm-văn-Nghị, hai ông cùng có tiếng hay chữ mà văn của quan An-đồ thời sắc hơn, bấy giờ trường Hà, trường Nam còn thi riêng khoa Giáp-tí, hai ông cùng đi thi hương, có vào hầu quan Tam-đăng. Quan-Tam-đăng có dặn rằng: Khoa này hai anh làm cho thầy hai cái Thủ-khoa, mà anh Vi-Xuyên thời sang năm thi hội, làm luôn cho thầy nhi-giáp nữa, quan Tam-Nguyên An-đồ, không thấy thầy dặn mình làm luôn cái Tiến-Sĩ, thời có ý không bằng lòng. Quan Vi-xuyên phải nói đon với quan An-đồ rằng: Thầy thấy tôi hoạt, mà xưa nay vẫn thua anh nên thầy mong cho tôi, tức là khuyên anh đấy, chứ khi hội-thi, tôi hơn anh thế nào được.

Khoa hương-thí ấy quả nhiên quan Vi-Xuyên, đỗ thủ khoa trường Nam, mà quan An-đồ thời đỗ thủ-khoa trường Hà, đến năm sau thi hội, quan Vi-Xuyên lại đỗ luôn hội nguyên đình nguyên mà quan An-đồ quả nhiên không đỗ, ngài tức mình lắm, đổi tên là Nguyễn-khuyến và ở luôn trong kinh, vào học Quốc-tử-giám, thi khoa hội nữa cũng hỏng, lại càng phẫn-chí học hành, qua khoa hội nữa, là



khoa tân-mùi thời ngài mấy đở Tam-Nguyên ngài là một bực hay chữ có tiếng thủa ấy, mà văn nôm hay lắm, nhiều câu tài tình tự nhiên lý thú, ai ai cũng phục, có mấy bài như sau này.

**Bài thơ hỏi thăm quan nghề chân  
câu bị lụt**

Ai về nhắn hỏi bác chân Cầu,  
Lụt lội năm nay bác ở đâu ?

Mấy lứa lợn con mua chắc rẻ,  
Ba gian nếp cái chất nòng sâu ?

**Bài thơ hỏi thăm quan nghề Địch  
mất cướp**

Tôi nghe kể cướp nó lên ông,  
Nó lại đem ông đến giữa đồng.

Lấy của bắt người quân tề nhỉ,  
Xương già da cóc có đau không ?

Bây giờ mới thấy chầy da chán ;  
Từ trước đi đâu mất mấy lông,

Xin bác từ giã đừng cóp nhật,  
Lại thêm giai mặt mấy đàn nông !

**Bài thơ đưa cho người băng-nhân**

Tri âm xin tỏ mấy Tri-âm,  
Một tỉnh tình tình miệng nở nhâm.

Nhấp nhoáng hạt chai ngờ hồ-phách,  
Mơ-màng lúc lác ngờ vàng tâm.

Bắn tin bướm nhận hoa còn đỏ,  
Nghe nói vườn xuân sắc đã thâm

Nhấn núm bà hàng dừng đóng ghế,  
Bầu non kia đã phải ong châm.

### **Bài thơ khuyên người lấy chồng làm lẽ**

Hỡi nín đi, hỡi nín đi.  
Lấy chồng làm lẽ có can gì.  
Tôi đòi phần trước còn nhiều kẻ,  
Hầu hạ duyên sau chẳng một dì.  
Vi được xánh duyên người lịch sự,  
Còn hơn chính thất kẻ ngu si.  
Dẫu rằng cơm nguội nhà ngoài đó,  
Cũng đủ phong lưu chẳng thiếu gì.

### **Bài thơ tự-trào**

Ta cũng chẳng giàu cũng chẳng sang,  
Chẳng gầy chẳng béo vẫn nhàng nhàng.  
Cờ đương rỏ cuộc không còn nước,  
Bạc chữa thâu canh đã giả làng.  
Mở miệng nói ra gàn bát sách,  
Mềm môi chén vẫn tit cung thang.  
Ta ngồi ta góm cho ta nhỉ?  
Thế cũng bia xanh cũng bạng vàng.

### **Bài thơ dịch quốc-âm**

Khách có đưa cho một ấm trà,  
Say mê nào có biện mùi hoa.  
Mày xanh tóc trắng ta già nhỉ,  
Đai bạc áo tràm bác đấy a.  
Gió sớm chỉ e phượng sở lá,  
Mưa chiều chỉ sợ lũ giới già.

Lâu nay ta chỉ nghe bằng mũi,  
Đếch biết mùi thơm một tiếng hà.

### **Bài thơ vịnh cái cối say lúa**

Khen cho con Tào thực tài tài,  
Khéo tạc nên hình cái cối say.  
Tiếng nói âm âm như xấm động,  
Miệng cười dăng dặc tựa mưa bay.  
Lưng đeo đai bạc chằm vành nặng,  
Bụng chứa lòng vàng một cũng ngay.  
Lại có hai tai nghe sáng cả,  
Gác ngoài danh lợi lắc đầu quay.

### **Bài thơ vịnh cảnh ông lão**

Vừa thuở ngày nào hỡi đại ngày,  
Cái già sùng sục đã theo ngày.  
Lèm nhèm bốn mắt tranh mờ tỏ,  
Khấp khểnh ba chân bước tỉnh say.  
Mái tóc chùm xanh, chùm lốm đốm.  
Hàm răng chiếc rụng chiếc long lay;  
Còn một nỗi nay thêm ngàn nỗi,  
Đi đâu lưng lẳng cối cùng chày,

### **Bài thơ vịnh cái hỏa lò đun nước**

Gầm xem hòn đất nghĩ ma to,  
Đủ cả âm dương đúc hỏa lò.  
Thế vững tam sơn chằm việc nước,  
Lòng không thất khiếu sạch màu dầu.  
Mặc người than củi đà không lụy,  
Sẵn khách thang trà chẳng có lo.

Khắp cả bốn mùa dư kẻ quạt.  
Phong lưu giờ đất đã dành cho.

### **Bài thơ cầm kỳ thi tửu**

Nhân sinh ba vạn sáu nghìn ngày,  
Thích tri cho nên lắm ngón hay.  
Thơ Lý ngâm nga khi mở quyển,  
Đàn nha tình tình lúc lần giây.  
Đem cờ vua Thích vui bè bạn,  
Mượn chén ông Lưu học tỉnh say.  
Bốn cảnh phong quang cùng tuế nguyệt,  
Giời đời tri kỷ mấy mươi tay

### **Bài thơ vinh đồng bạc** (Nhất xướng, nhất họa)

Mẹ mười con, con cũng mười con,  
Tuy rằng : khác nổi vẫn khuyên tròn.  
Nhờ giờ phúc đức nhà người quá,  
Tam đại đồng đường mấy nước non.

### **Bài Họa**

Bạc đức nhà người cả mẹ con,  
Nhưng mà được cháu vẫn khuyên tròn.  
Phàm trần ai thấy điều yêu mến.  
Mấy kẻ anh-hùng phải chịu non.

### **Bài thơ cất nóc nhà cho con**

Khen ta con cháu thực tài lo,  
Nhà dẫu chưa to, thế cũng to.  
Mực thước vuông tròn sau cửa thánh,  
Lửa hương ngào ngạt trước làng Nho.

Chim oanh vườn cũ đương bay nhảy.  
Chồi quế sân sâu lại thập thò.  
Con có cha như nhà có nóc  
Được ngày lành bố cất nóc cho.

### **Bài thơ đưa cho quan Lê-Hoan**

*Tập Kiều*

Thằng bán tơ đầu giờ lối ra.  
Làm cho bạn đến cụ Viên già.  
Muốn êm phải biện ba trăm lạng.  
Khéo xếp nên, liều một chiếc thao.  
Đón khách mượn màu son phấn hảo,  
Bán mình chuộc lấy tội tình cha  
Có tiền việc ấy mà song nhĩ,  
Từ trước làm quan cũng thế a ?

### **Bài thơ vịnh thu âm**

Năm gian nhà cỏ thấp li ti  
Ngõ tối đêm khuya đóm lập lòe.  
Lưng dạn phất phơ màu khói nhạt.  
Làn ao lóng lánh bóng giăng lờ.  
Gia giới ai nhuộm mà xanh ngắt.  
Mặt lão không ve cũng đỏ hoe.  
Rượu tiếng rằng say, say chẳng mấy,  
Độ dăm ba chén đã say nhè.

### **Bài thơ vịnh ông giới**

Ông ngồi thăm thẳm một mình cao.  
Dầu đánh thẳng thiên chả đến nào.  
Mắt ông lồm đốm xanh đen chẳng.  
Bởi tại nắng Oa thối chỉ sào.



### **Bài thơ vịnh cảnh Tết**

Năm ngoài năm kia đói miếng chết,  
Năm nay phong lưu đã ra phết.

Thóc mùa thóc chiêm hãi còn nhiều,  
Tiền nợ tiền công chưa giả hết ;

Trong nhà đậm dịch gói bánh chưng,  
Ngoài cửa bi bô giủ chung thọt.

Ta ước gì được mãi như thế,  
Hết tết rồi thời lại tết.

### **Vịnh đồng tiền kẽm**

Cũng khuôn cũng đúc cũng lò gang,  
Đủ mặt vuông tròn với thế-gian.

Kém cạnh cho nên mang tiếng hoại,  
Đủ đồng từng đã đóng nên quan.

### **Vịnh ông Nghè tháng tám.**

Cũng cờ cũng biển cũng cần dai,  
Cũng gọi ông nghè có kém ai.

Mảnh giấy làm nên thân giáp-bảng,  
Nét son điểm rõ mặt văn khôi.

Tấm thân xiêm áo sao mà nhẹ,  
Cái giá khoa danh ấy mới hời.

Ghế chéo lưng xanh ngồi bảnh chọe,  
Nghĩ rằng đồ thật hóa đồ chơi.

### **Lông chim họa mi**

Khen ai khéo họa ra mi,  
Về thì cũng đẹp hát thì cũng hay.

Ấy ai đưa mi đến đây,  
Nước trong gạo trắng ngày ngày mi soi.

Lờng son gác tia thảnh thơi,  
Dầu lòng bay nhầy xương đời nhà mi.  
Khen cho mi cũng gập thì,  
Rừng xanh mi có niết gì chằng mi.

### Bài hát xâm

Anh nay mục hạ vô nhân, nghe nàng xuàn  
sắc mười phân lão nùng. dù em môi son, má  
phấn, lưng ong, đây anh chẳng có thêm trông  
đâu nào, lấy anh đi trước cho hào, dù ngắm  
dù nguyệt, dù sao mặc lòng, nhủ em, em có  
nghe không? hỡi còn ngồi đây hay bông đi rồi  
nhắc tay sờ chỗ em ngồi.

### Hát Ả-đào *(Hỏi phỏng-đá)*

Người đâu tên họ là gì.  
Hỏi ra chềch chềch chi chi nực cười.  
Vắt tay ngoảnh mặt trông giới.  
Còn lo toan tính sự đời chi đây.

### Nói

Thấy lão đá lờ dờ muốn hỏi,  
Có làm sao len lỏi tới chi đây.  
Hay mãi vui chòm cỏ, nước non này.  
Chực cũng muốn giang tay vào hội lạc,  
Thanh-sơn tự tiểu đầu tương học,  
Tang-hải thù chi tức diệc ân.  
Thôi thôi, đừng nghĩ truyện đầu đầu,  
Túi vũ-trụ mặc đàn sau gánh vác ;

Duyên hội ngộ là duyên tuổi tác,  
Chén chú, chén anh, chén tôi, chén bác.  
Cuộc tình say say tình một vài câu.  
Nên chẳng đà cũng gặt đầu.

### Bài vọng-nguyệt

Kim dạ nguyệt minh nhân tận vọng.  
Bát chi minh-Nguyệt chiếu thùy-gia.  
Ấy ai lên thử hỏi chị Hằng-nga,  
Sắc ngọc ấy, vì ai nên chải chuốt.  
Hay đã có tình riêng cùng non nước,  
Khách anh hùng hẳn hỏi sự tình duyên.  
Biết chẳng cô ở thuyền quyên,  
Cùng quế sao nở để cho thặng cuội nghi.  
Hảo-hứa khuê nhân hý,  
Bán du để các trung.  
Gác thang mây, mà ngự chốn thềm cung.  
Thử xem quế mấy cảnh cao thấp.  
Khéo khéo nhẽ, long-vân hội gặp.  
Một mai dừng ra mặt với thiên-nhan  
Nhớ cô cô nguyệt trên ngàn.

### Hát Á-đào

Nết đầu nết lạ thấy cô đầu ám á chực cười nô.  
Rượu cơn say, mời đủ chăm hồ.  
Hãm cơm gạo mời về còn lắc.  
Liếc mắt nhân tình nhanh cái cắt.  
Chém môi vô tích phỏng con vằm,  
Thấy anh em ra phết phong lưu,

Rút cục lại chú yêu-kiều là họ nội.  
Khen ai khéo đưa đường chỉ lối.  
Chị em ta thề đối, thế mà thiêng.  
Từ giầy hể thấy thi kiềng.

### **Bài sơn-nguyệt**

Cao sơn nhất phiến nguyệt  
Đã chơi giảng nên phải biết tình giảng.  
Sơn chi thọ, đối với Nguyệt chi Hằng.  
Sơn có nguyệt càng thêm cảnh sắc.  
Nguyệt quả hàn sơn, thi bán bức.  
Sơn hàm minh nguyệt, tửu thiên tôn.  
Giảng chưa già, núi vẫn còn non.  
Núi chữa khuyết, giảng vẫn còn mấy núi ;  
Rượu một bầu, thơ ngâm một túi.  
Góp gió giảng, làm bạn mấy non sông.  
Núi kia tạc để giữ đồng.  
Giảng kia nhớ mặt anh hùng này chẳng,  
Xinh thay kia núi nọ giảng.

### **Bài văn viếng quan Đốc Dương**

Bác Dương thôi đã thôi rồi, cỏ mây man mát,  
ngùi ngùi lòng ta. Nhớ từ thuở, đặng khoa ngày  
trước, vẫn sớm khuya tôi bác cùng nhau, kinh yêu  
từ trước đến sau, giầu trong gập gờ, khác đâu duyên  
giời, cũng có lúc giông chơi đất khách, nước doanh  
nghe dóc dách lưng đeo, có khi từng gác chèo leo  
bạn bè con hát lựa chiều cầm soang, cũng có lúc  
rượu ngon cùng nhấp, chén quỳnh tương ẩm ắp  
bầu xuân, có khi bàn soạn câu văn, viết bao đông

bích điền phần trước sau. Gặp nguy vận biết đâu cả số, phận đấng thưng ai có phụ giờ. Bác già tôi cũng già rồi, biết thôi, thôi thế, thời thoi mới là muốn đi lại, tuổi già thêm nhác. trước ba năm gặp bác một lần, cầm tay hỏi hết xa gần, mừng thăm bác vẫn tinh thần chữa can. tuổi tôi lại còn hơn tuổi bác. mà tôi đau trước bác mấy ngày. bỗng đâu thư tỏ tới ngay, chợt nghe tôi đã chân tay rụng rời. Ai chẳng biết chán đời là phải, vội vàng chi mà mãi lên tiên. Rượu ngon không có bạn hiền, không mua không phải không tiền không mua. Câu thơ nghĩ đắn đo muốn viết, viết đưa ai, ai biết mà đưa, gièm kia treo những hăng hờ, đàn kia gảy cũng ngần ngơ tiếng đàn, bác chẳng ở đâu van chẳng ở, tôi có thương cũng chữa nên thương, tuổi già hạt lệ như xương, hơi đâu chấp lấy hai hàng chứa chan.

### **Bài văn di trúc** (Dịch quốc âm)

Kém hai tuổi xuân đầy chín chục, số sinh ra gặp lúc dương cùng. đức thầy đã mông mông mong, tuổi thầy lại sống hơn ông-cụ thầy, học chẳng có rằng hai chi cả, kể đầu người kể đã ba phen, tuổi thầy tuổi của gia-tiên cho thầy. thầy được hưởng niên lân giầy, ấy thừa trước ông mày chữa đờ, hóa bây giờ để bố làm song, ơn vua chữa chút đèn công, cúi trông thẹn đất, ngựa trông thẹn giờ, sống được tiếng trên đời trọn vẹn, chết lại gần quê quán hương thôn, mấy

hay trăm sự vuông tròn, ăn chơi đã chải chết chôn  
chửa hề, đồ khâm-liệm chớ nề sấu tốt kín chân tay  
đầu gối thì thôi, cỗ dưng hậu lắm con ơi, hề ai chạy  
đến khuyển mời người ăn, tể dưng có viết văn mà  
đọc, trướng dưng dùng gấm vóc làm chi, minh tinh  
con cũng bỏ đi, mời quan đề chủ con thời chớ nên.  
môn sinh chẳng tổng tiền đạt giấy, bạn mấy thầy,  
cũng vậy mà thôi, khách con. con chớ khuyển mời  
lễ đưa đến chuyển con thời chớ thu, ấy chẳng qua  
những trò thảng sồng, chết đi rồi còn ngóng vào  
đâu lại mang cái tiếng to đầu, Khi nay bài biện,  
khi sau chề bàn, cớ biển của vua ban ngày trước,  
lúc đưa thầy con rước tiên, lại thuê một lũ thợ kèn  
vừa đi vừa thổi mỗi bên năm thẳng, việc tống táng  
lãng nhãng qua quit, trước cho thầy một cốc rượu  
bia, đề vào bốn chữ trong bia, rằng quan nhà  
Nguyễn cáo về đã lâu.

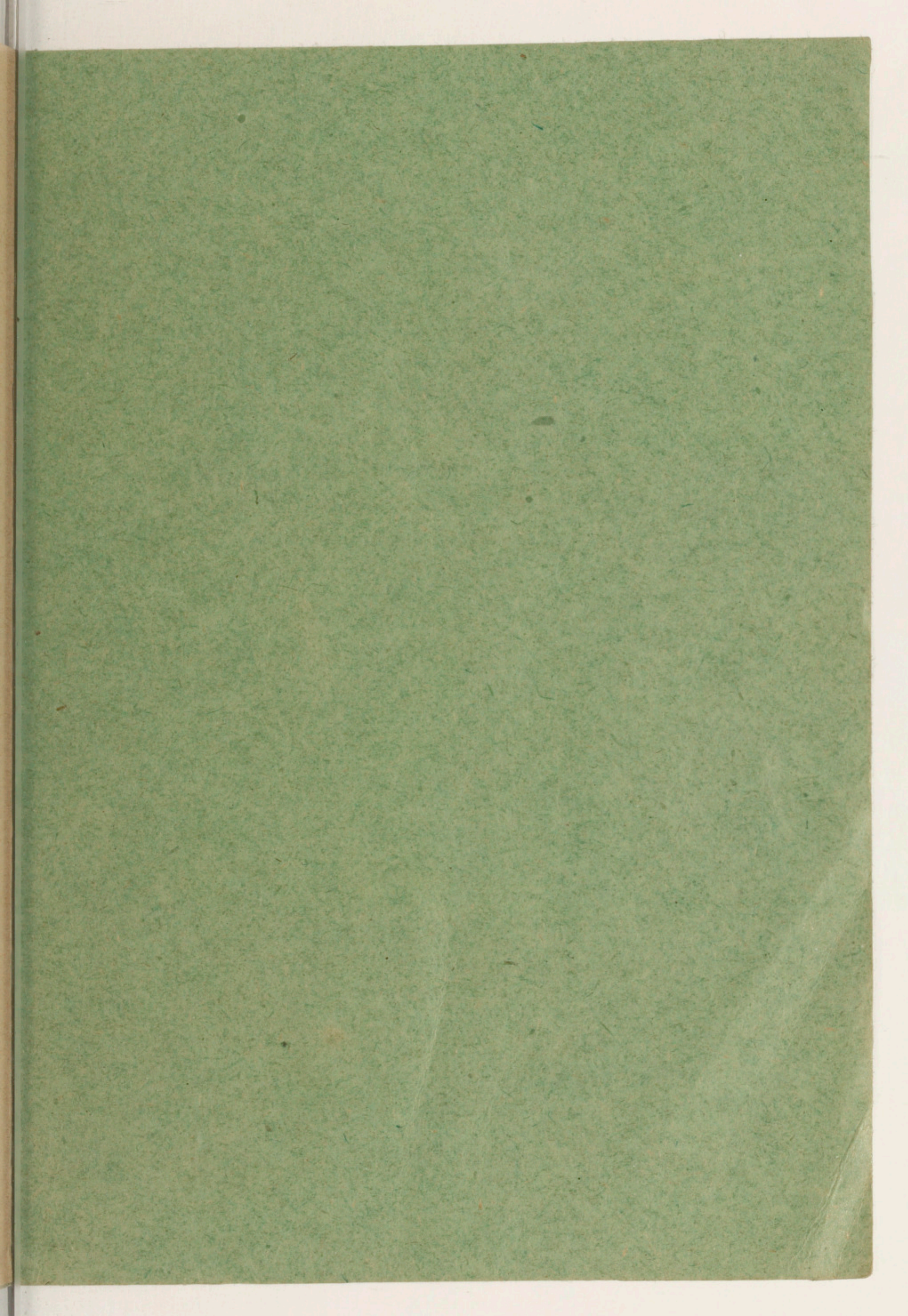
### **Câu đối** (*Gián chơi*)

Quan chẳng quan thì dân, chiếu trung đình ngắt  
ngưỡng ngồi trên, nào lệnh, nào trưởng, nào bàn  
ba, tiền làm sao, gạo làm sao, củi đuốc làm sao  
loanh quanh ba vạn sáu nghìn ngày, miếng má lợn  
coi thầy đà nhắm mắt.

Già chẳng già nhưng trẻ, lũ tiểu đồng lò nhỏ đứng  
dưới, này phú, này thơ, này đoạn một, ngang là thế  
sổ là thế, bằng chắc là thế, dằng dằng một năm mười  
hai tháng, con mắt gà đeo kính trắng đã mòn tay.

CHUNG.

IMPRIMERIE



Võ phi Hùng, Cựu HS Petrus Ký, 67-74  
gởi tặng Kho sách xưa của Quán Ven Đường